

Bản án số: 11/2021/HS-PT

Ngày: 02 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên

Bà Nguyễn Thị Trang Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLPT-HS ngày 11/01/2021, đối với bị cáo Lê Phước V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 205/2019/HS-ST, ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Phước V (V), sinh năm 1964 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: phường T (trước đây là phường A), quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: phường T (trước đây là phường A), quận N, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Lê Văn Đ(chết) và mẹ: Phạm Thị B(chết); vợ: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm: 1967.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 22/10/2012, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an thành phố Cần Thơ kết hợp cùng Công an phường A– quận N (nay là phường Tân An) kiểm tra tại lầu 2 nhà số Châu Văn Liêm – phường A (nay là phường T), là phòng ngủ của vợ chồng Lê Phước V và Nguyễn Thị Hồng H, bắt giữ các đối tượng đánh bài ăn thua bằng tiền gồm: Lê Phước V, Nguyễn Hữu Ng, Dương Văn T, Lê Văn U, Nguyễn Bảo Đ, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thị Tuyết H, Lý Thị K, Nguyễn Thị Tuyết D, Trang Thu L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị S, Lê Ngọc Phương Th.

Tang vật thu giữ: Tiền Việt Nam là 128.629.000đồng (trong đó tiền trên chiếu bạc là 799.000đồng, tiền trong tủ lạnh của H là 95.300.000đồng, tiền của các đối tượng tham gia đánh bạc là 32.530.000đồng); 05 bộ bài loại bài 112 lá; 36 phôi số đề (được thể hiện trong 01 quyển tập 100 trang và 04 tờ giấy rời); 03 xe mô tô (52H1 – 8791, 65P3 – 4169, 65F4 – 8370); 10 điện thoại di động (02 cái Nokia 67000, ka-touch, Nokia 2700, Nokia 2690, Nokia 6233, Nokia 6300, Nokia 2200s, Nokia 1280, Samsung GT 1150); 04 cuốn sổ ghi kết quả xổ số, 02 máy tính Casio, 01 radio.

Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm cơ quan chức năng bắt quả tang có 02 sòng (hai chiếu) đang đánh bài ăn thua bằng tiền, cụ thể: T, U, S đánh bài sếp và Đ, H1, L, H2 đánh bài tứ sắc, Th hùn với H2; cách tính tiền ăn thua với nhau điều theo chệnh, mỗi chệnh 150.000đồng/người, V và H thu mỗi người mỗi chệnh là 5.000đồng; V và H tổ chức hai sòng bài trên được khoảng 01 tháng, thời gian từ 12 giờ đến 17 giờ hàng ngày, thu lợi hàng ngày từ 100.000đồng – 200.000đồng. Qua thống kê số tiền dùng đánh bạc của 02 chiếu bạc tổng cộng 3.564.000đồng, gồm tiền thu giữ trên 02 chiếu bạc là 799.000đồng, tiền đánh bạc của sòng bài sếp là 1.300.000đồng (của T là 850.000đồng, của U là 150.000đồng, của Sang là 300.000đồng), tiền đánh bạc của sòng bài tứ sắc là 1.465.000đồng (của Đ là 300.000đồng, của H1 là 150.000đồng, của L là 300.000đồng, của H2 là 640.000đồng, của Th là 75.000đồng).

Ngoài ra, V và H còn trực tiếp ghi số đề ăn thua bằng tiền và thu giữ lại tính ăn thua chung chi cho những người ghi đề. Cách thức ghi thông qua điện thoại di động của V sim số 0121 940 9450 hoặc ghi trực tiếp. Kết quả thống kê 36 phôi đề (được ghi liên tục từ ngày 07/10/2012 đến ngày 21/10/2012, mỗi ngày ghi hai đài miền Nam và miền Bắc) xác định V và H ghi đề mỗi đài mỗi ngày từ hơn 02 triệu đến hơn 12 triệu đồng; riêng 02 phôi đề số 35, 36 không thể hiện ngày tháng ghi, số tiền thống kê của 02 tờ phôi này là 10.139.000đồng; ngày bị bắt, V và H đã ghi được số tiền là 1.624.000đồng. Từ ngày 07/10 đến ngày 21/10/2012, V đã thu tiền từ ghi số đề là 39.951.000đồng, đã trả cho những người trúng số đề là 12.547.000đồng, như vậy số tiền thu lợi là 27.404.000đồng.

Đối với Nguyễn Bảo Đ, Lê Văn U, Trang Thu L, Lê Thị Phương Th, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thị H1, Dương Văn T, Lê Thị S, có hành vi đánh bạc

ăn thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Riêng Nguyễn Bảo Đ, khi kiểm tra trong tin nhắn điện thoại 0121 940 9450 của V, số tiền là 755.000đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự tội đánh bạc. Các đối tượng Lý Thị K, Nguyễn Thị Tuyết D, Nguyễn Hữu Ng có mặt tại sòng bạc lúc lực lượng Công an bắt quả tang nhưng không tham gia đánh bài hay ghi số đề nên không đề cập xử lý.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho: Nguyễn Thị Tuyết D 01 điện thoại di động Nokia 6300, tiền Việt Nam 630.000đồng; Nguyễn Hữu Ng xe mô tô biển số 52H1 – 8791, tiền Việt Nam là 150.000đồng; Nguyễn Thị H1 tiền Việt Nam 1.430.000đồng; Phan Vĩnh Tr xe mô tô biển số 65P3 – 4169; Nguyễn Thị Tuyết H 02 điện thoại di động Nokia 6700, 6233; Nguyễn Hữu L tiền Việt Nam 29.000.000đồng, Lê Văn U 01 điện thoại di động K – touch, tiền Việt Nam 2.350.000đồng, Nguyễn Bảo Đ 01 điện thoại di động Nokia 2690, tiền Việt Nam 10.785.000đồng; Lê Ngọc Phương Th 01 điện thoại di động Samsung, tiền Việt Nam 1.410.000đồng, xe mô tô biển số 65F4 – 8370; Trang Thu L 01 điện thoại di động 2220S, tiền Việt Nam 9.500.000đồng; Lê Thị S 01 điện thoại di động Nokia 1280, tiền Việt Nam 1.260.000đồng.

Tại bản án số 205/2019/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân quận N đã căn cứ theo điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 7, Điều 20 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo Lê Phước V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo V số tiền 10.000.000đồng.

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định 176 ngày 12/11/2013 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng chống bạo lực gia đình. Kiến nghị Trưởng Công an quận N xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Phước V về hành vi đánh bạc trái phép.

Buộc bị cáo V liên đới nộp số tiền thu lợi bất chính là 27.404.000đồng (bị cáo tự nguyện nộp xong theo biên lai số 0000382 ngày 21/11/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 30 tháng 11 năm 2019, bị cáo Lê Phước V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo kháng cáo và có cung cấp được Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng cho bị

cáo do bị cáo có thành tích trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo do bị cáo không đủ điều kiện nên đề nghị không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm Bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo có nghề tài xế nên đề nghị xem xét lại tình tiết phạm tội chuyên nghiệp, bị cáo xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo, xét thấy:

Lời khai nhận của bị cáo cùng với tang vật thu giữ và những chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi trực tiếp ghi đề và chung chi cho những người mua đề để thu lợi bất chính. Trong thời gian từ 07/10/2012 đến 22/10/2012, có 24 lần bị cáo ghi đề với số tiền mỗi lần trên 5.000.000đồng; bị cáo V trình bày bị cáo là tài xế nhưng chỉ lái xe khi có người thuê cho thấy thu nhập của bị cáo từ nghề tài xế không ổn định, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo sử dụng số tiền thu lợi từ việc ghi đề làm nguồn sống chính và xét xử bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung có tính chất chuyên nghiệp nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 nghị quyết Số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo kháng cáo và có cung cấp thêm chứng cứ mới là Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng cho bị cáo do bị cáo đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng tổ quốc nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 và 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo là phù hợp với đánh giá của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Phước V; sửa một phần bản án sơ thẩm số 205/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phước V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Lê Phước V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận N;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Vân

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bích Vân

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trinh

Nguyễn Hoàng Quý

Huỳnh Thị Bích Vân